

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày 13 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Anh Minh

Ông Hà Trọng Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Kim Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Võ Vĩnh Q**, sinh ngày 17/9/1997; tại Cà Mau; nơi cư trú: Nhà không số, đường Lý Văn L, khóm 2, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Minh (chết) và bà Nguyễn Thị Thanh Tâm; vợ: Nguyễn Thị Loan Anh, con: 01 người (sinh năm 2023); tiền án: Không; tiền sự: 01 lần, ngày 11/4/2023 bị Chủ tịch UBND phường 1, thành phố Cà Mau quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm; Nhân thân: Ngày 15/8/2023 bị Công an thành phố Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (chưa chấp hành); Ngày 21/11/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau ra quyết định khởi tố bị can số 265 về tội trộm cắp tài sản xảy ra tại khóm 1, phường 9, thành phố Cà Mau; bị bắt tạm giam ngày 21/9/2023 đến nay, bị cáo bị tạm giam có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1992; tại Cà Mau; nơi cư trú: Đường Nguyễn Trãi, khóm 1, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hậu và bà Triệu Thị Bích Liễu; vợ: Nguyễn Thị Ng (bị cáo cùng vụ án), con: 03 người (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2023); tiền án: 01 lần, ngày 30/8/2022 bị Tòa án

nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 15/11/2022; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 28/4/2023 bị Chủ tịch UBND phường 9, thành phố Cà Mau quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm; bị cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 30/8/2023 đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1989; tại Cà Mau; nơi cư trú: Đường Nguyễn Trãi, khóm 1, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Huân (chết) và bà Bùi Thị Bé; chồng: Nguyễn Văn T (bị cáo cùng vụ án), con: 03 người (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 30/8/2023 đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt.

- *Bị hại*: Lê Việt L, sinh năm 1999; cư trú tại: khóm 5, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ sáng ngày 25/4/2023, Võ Vĩnh Q đi bộ từ nhà ở khóm 2, phường 1, thành phố Cà Mau đến phòng trọ của vợ chồng Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Ng tại khóm 1, phường 9, thành phố Cà Mau mượn xe đạp đi mua thẻ cào điện thoại. Q điều khiển xe đạp đi ngang tiệm rửa xe tên “Phú” tại số 279, Lý Thái Tôn, khóm 2, phường 4, thành phố Cà Mau do Lê Việt L làm chủ phát hiện cửa khóa bên ngoài nên nảy sinh ý định đột nhập tìm tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Q dùng cây sắt bẻ 02 ổ khóa cửa bên ngoài, tháo 01 camera trước cửa và làm rớt xuống 01 camera bên trong tiệm rồi vào lấy trộm tài sản số tiền 160.000 đồng trong cặp giấy treo trên tường và lấy 02 Motor rửa xe bỏ vào bao, đựng trong thùng giấy đưa lên xe đạp chở đến phòng trọ của T, Ng để bên ngoài phòng trọ. Q tiếp tục điều khiển xe đạp đến chỗ cũ lấy trộm thêm 01 cặp bánh xe tay ga hiệu Click; 01 cặp mâm xe Vario; 01 dàn áo xe Wave Alpha màu xanh bỏ vào thùng giấy, đưa lên xe đạp chở về nhà của vợ chồng T, Ng cất giữ. Lúc này Q gặp T và Ng đang đi về, Q kêu T khiêng tiếp thùng giấy đã trộm xuống xe và để bên ngoài phòng trọ. Đến gần sáng ngày 25/4/2023, Ng mang 02 mâm xe và 02 bánh xe vào trong phòng trọ cất giữ. Đối với 01 dàn áo xe wave Ng gửi nhà bà Nguyễn Thị Thừa, khóm 1, phường 1, thành phố Cà Mau (bà nội của T) cất giữ. Đối với 02 motor, Q gọi xe grab, T và Q khiêng lên xe grab cho Q chở đi bán cho 01 tiệm thu mua phế liệu (không nhớ tên và địa chỉ) với giá 470.000 đồng, chưa thu hồi tài sản. Số tiền bán được 02 motor và tiền lấy trộm, Q mua ma túy đá mang về phòng trọ của T, Ng cùng nhau sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, Q bỏ trốn lên thành phố Hồ Chí Minh cho đến khi bị bắt. Quá trình điều tra, T và Ng biết rõ các tài sản trên của Q trộm cắp mà có nhưng vẫn nhận lời cất giữ.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/4/2023, Lê Việt L đến cửa hàng làm thi phát hiện mất trộm tài sản và đến Công an phường 4, thành phố Cà Mau trình báo sự việc. Tài sản mất trộm gồm 02 motor máy rửa xe, 04 mâm xe mô tô, 01 bộ áo xe mô tô, 01 camera ghi hình, 02 ổ khóa, tiền Việt Nam 600.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau mời Nguyễn Văn T làm rõ vụ việc.

Đến 17 giờ 40 ngày 25/4/2023, Công an phường 9, thành phố Cà Mau thu giữ tài sản tại phòng trọ của Ng gồm: 01 bộ đàn áo Wave Alpha xe mô tô màu xanh đã sơn mới; 01 cặp bánh xe tay ga hiệu Click; 01 cặp mâm xe Vario. Lê Việt L xác định đúng là các tài sản bị mất trộm. Ngày 05/7/2023 và ngày 14/9/2023, Cơ quan điều tra cho Q, T và Ng xem, xác định lại đoạn camera thu giữ liên quan vụ mất trộm tài sản. Q, T, Ng thừa nhận hành vi phạm tội. Qua thực nghiệm điều tra, Q, T và Ng xác định lại vị trí cất giấu các tài sản trộm tại phòng trọ của Ng, T.

Cơ quan điều tra cho đối chất, Ng và T chỉ thừa nhận tham gia khiêng tài sản trộm với Q 01 chuyến gồm các tài sản là 01 đàn áo xe, 02 mâm xe, 02 bánh xe, đối với chuyến thứ 2 chở 02 motor thì T, Ng không hay biết. Tuy nhiên, T thừa nhận khi Q kêu xe grab đến chở 02 motor đi bán thì T có khiêng tiếp Q 01 motor lớn từ phía bờ kè ra xe grab.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 76/KL-HĐĐGTS ngày 22/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận:

- 01 đàn áo xe Wave Alpha màu xanh, đã qua sử dụng, tính đến ngày 25/4/2023 có giá là 600.000 đồng.

- 01 cặp mâm xe Vario (không vỏ) đã qua sử dụng, tính đến ngày 25/4/2023 có giá là 800.000 đồng.

- 01 cặp mâm xe và bánh xe Click (vỏ không ruột) đã qua sử dụng, tính đến ngày 25/4/2023 có giá là 1.300.000 đồng.

- 01 motor rửa xe hiệu HITACHI (loại lớn) đã qua sử dụng. Theo yêu cầu định giá tài sản chưa xác định được nơi sản xuất, loại máy pha và vol, công suất, dây quần nên không thẩm định giá trị theo yêu cầu định giá tài sản.

- 01 motor rửa xe hiệu HITACHI (loại nhỏ, 05 mã lực) đã qua sử dụng. Theo yêu cầu định giá tài sản chưa xác định được nơi sản xuất, loại máy pha và vol, dây quần nên không thẩm định giá trị theo yêu cầu định giá tài sản.

Tổng giá trị tài sản là 2.700.000 đồng. Tài sản do Võ Vĩnh Q trộm cắp của Lê Việt L có tổng giá trị 2.860.000 đồng.

Quá trình điều tra, Võ Vĩnh Q, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Ng đã thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Q và Ng phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Ngoài ra, T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm.

Các tài sản thu giữ tại phòng trọ của T và Ng gồm 01 bộ đàn áo Wave Alpha xe mô tô màu xanh đã sơn mới; 01 cặp bánh xe tay ga hiệu Click; 01 cặp mâm xe Vario. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại Lê Việt L.

Đối với chiếc xe đạp là phương tiện Q thực hiện hành vi lấy trộm tài sản, Q mượn của T và Ng. Sáng ngày 25/4/2023, Q đã trả xe lại cho T và Ng. T và Ng xác định Q chưa trả xe đạp. Hiện nay, xe đạp bị mất nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Các tài sản bị hư hỏng, bị mất và chưa thu hồi được gồm 01 camera, 02 ổ khóa bị mất và 02 motor máy rửa xe, Q bán cho tiệm phế liệu, hiện nay anh L cũng không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Riêng đối với số tiền mà L khai mất khoảng 600.000 đồng, nhưng Q thừa nhận chỉ lấy 160.000 đồng. L không yêu cầu Q bồi thường số tiền này.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố Võ Vĩnh Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, truy tố Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Ng về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Vĩnh Q từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án số 130/2022/HSST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo thống nhất với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, không tham gia bào chữa và tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Q xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo T xin được tại ngoại để nuôi vợ và 03 con nhỏ. Bị cáo Ng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Vĩnh Q khai nhận: Khoảng 03 giờ sáng ngày 25/4/2023 tại tiệm rửa xe Phú địa chỉ số 279, Lý Thái Tôn, khóm 2, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, bị cáo Võ Vĩnh Q có hành vi lấy trộm bộ đàn áo Wave Alpha xe mô tô màu xanh, 01 cặp bánh xe tay ga hiệu Click, 01 cặp mâm xe Vario, 02 motor rửa xe hiệu Hitachi và số tiền 160.000 đồng của anh Lê Việt L để tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.860.000 đồng. Sau khi lấy trộm tài sản, Q chở bằng xe đạp mang tài sản đến phòng trọ của Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Ng cất giấu. T và Ng biết rõ tài sản do Q trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý cất giữ các tài sản này cho Q. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Võ Vĩnh Q, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Ng là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo Q đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, các bị cáo T và Ng đã phạm vào tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Võ Vĩnh Q lén lút trộm tài sản của bị hại Lê Việt L là trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an T xã hội. Bản thân bị cáo biết rõ chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và bị pháp luật xử lý nhưng vì muốn có tiền chi xài cá nhân nên bị cáo bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo có 01 tiền sự, ngày 11/4/2023 bị Chủ tịch UBND phường 1, thành phố Cà Mau quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm (chưa chấp hành xong). Trong thời gian điều tra vụ án này, bị cáo Q còn thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Ngày 15/8/2023 bị Công an thành phố Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (chưa chấp hành); Ngày 21/11/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau ra quyết định khởi tố bị can số 265 về tội trộm cắp tài sản xảy ra tại khóm 1, phường 9, thành phố Cà Mau, đang trong giai đoạn điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung cho T xã hội.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Ng biết rõ tài sản do bị cáo Q trộm mà có nhưng không trình báo cơ quan có thẩm quyền xử lý mà tiếp tay cho bị cáo Q, chứa chấp các tài sản trên. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật nên phải chịu hình phạt của pháp luật. Trong đó, bị cáo T có 01 tiền án, ngày 30/8/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày 30/8/2022 về tội trộm cắp tài sản,

chấp hành án phí ngày 15/11/2022 và chấp hành xong thời gian thử thách án treo ngày 30/8/2023. Như vậy trong thời gian thử thách án treo, ngày 25/4/2023 bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 56 để tổng hợp hình phạt với Bản án số 130/2022/HSST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau là phù hợp với khoản 1 Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Ngoài ra, ngày 28/4/2023 bị cáo T bị Chủ tịch UBND phường 9, thành phố Cà Mau quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm (chưa chấp hành). Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn để bị cáo T cải sửa bản thân, sống có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự thuộc trường hợp tái phạm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Q, T và Ng phạm tội gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Q và Ng phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo Ng đang nuôi 03 con nhỏ (01 người sinh năm 2023), có địa chỉ cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo Q chiếm đoạt đã trả cho bị hại. Đối với tài sản bị hư hỏng, bị mất và không thu hồi được, bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Vĩnh Q;

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T;

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Ng;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên bố bị cáo Võ Vĩnh Q phạm tội "Trộm cắp tài sản", các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Ng phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Xử phạt bị cáo Võ Vĩnh Q 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 21/9/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 130/2022/HSST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Hình phạt chung của hai bản án, bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành là 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách án treo, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo Võ Vĩnh Q, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Ng, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- CAND thành phố Cà Mau;
- THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Hoàng Đắc

